TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK H TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/HSST
Ngày: 14/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK H TỈNH KON TUM

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Qúy Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hưng

Bà Lê Thị Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dịu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐăkH tỉnh Kon Tum.

- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Đăk H tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Võ Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐăkH tỉnh KonTum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 2 năm 2020 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Bùi Phụ H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 4 năm 1989 tại huyện T, tỉnh Quảng Ng; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3B, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Phụ H1; sinh năm: 1962 và bà Nguyễn Thị B; sinh năm: 1967; có vợ là Lê Thị Phương L; sinh năm 1988 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: 01, vào ngày 23/10/2017 Công an huyện Đăk H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi ngàn đồng), bị cáo chưa chấp hành việc nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 7 năm 2019 cho đến nay, ngày 14 tháng 02 năm 2020 (Có mặt tại phiên tòa).

Bị cáo thứ hai: Trần Đình T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 09 tháng 10 năm 1991 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T; sinh năm: 1966 và bà Vũ Thị N; sinh năm: 1966; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 7 năm 2019 cho đến nay, ngày 14 tháng 02 năm 2020 (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Trần Đình X; sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa).

+ Bà Vũ Thị N; sinh năm: 1966; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa).

+ Chị Lê Thị Thùy TR; sinh năm: 1990; nơi cư trú: Số 237 Sư Vạn Hạnh, phường Duy Tân, tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Lê Thị Phương L; sinh năm: 1988; nơi cư trú: Tổ dân phố 3B, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa).

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Chị Đinh Thị Th; sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Phụ H và Trần Đình T có mối quan hệ quen biết và cùng là người nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 7 năm 2019, Bùi Phụ H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82B1 – 194.11 đi từ nhà tại Tổ dân phố 3B, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum đến nhà Trần Đình T tại Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum để trả cho T số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn đồng) và mua ma túy để sử dụng. Khi đến nhà T thì bị cáo H để xe ngoài sân rồi đi vào trong nhà tìm T. Khi đến phòng ngủ đầu tiên H thấy T đang ngủ nên H gọi T dậy và trả tiền cho T. Sau khi trả tiền xong, H hỏi T: "Còn đồ không?. Để cho cái ba chơi". T trả lời: "Còn", T đứng dậy đi ra ngoài một lúc rồi quay lại phòng ngủ lấy 01(Một) gói nilon chứa ma túy được cất giấu trong hộp nhựa nhỏ để cuối giường ngủ của T đưa cho H và nói: "Anh cầm đi đâu chơi thì chơi chứ hôm nay không chơi được ở chỗ em đâu.". H cầm gói ma túy cất vào túi quần phía trước bên phải của mình và đưa cho T 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng T không cầm nên H để số tiền này trên đầu giường ngủ của T. H ngồi chơi tại phòng ngủ của T một lúc và không thấy T cất số tiền trên đi nên H đã lấy lại số tiền này rồi đi ra quán tạp hóa của chị Đinh Thị Thảo gần nhà T mua 06 (Sáu) thẻ nạp tiền điện thoại mệnh giá 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) sau đó H quay lại nhà T để nạp tiền điện thoại cho T nhưng thấy T đã ngủ nên H nạp tiền vào điện thoại của mình rồi ngồi chơi game. Khoảng 10 phút sau H điều kiển xe mô tô để đi về nH, khi đi đến đoạn ngã tư đường Hoàng Thị Loan thuộc Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum thì H bị lực lượng Công an thị trấn Đăk H yêu cầu

dừng xe để kiểm tra hành chính. Lực lượng Công an phát hiện trong túi quần Jean phía trước bên phải của H có 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Sau đó Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an thị trấn để tiến hành xác minh làm rõ.

Qua tiến hành xác minh, lấy lời khai của Bùi Phụ H, Cơ quan điều tra công an huyện Đăk H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đình T đã phát hiện và thu giữ: 01 (Một) hộp nhựa màu trắng đục, bên ngoài in chữ PUBG-K, kích thước (06x5x2,5)cm bên trong có chứa 10 (Mười) gói nilon có kích thước khác nhau được hàn kín miệng có chứa các tinh thể màu trắng; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng mau tuy đá (Gồm: 01 chai nhựa màu xanh bên trong đựng chất lỏng trong suốt, nắp chai nhựa màu nâu có đục lỗ, được gắn 01 (Một) ống thủy tinh uốn cong và 01 (Một) ống nhựa mềm; 01 (Một) bật lửa màu đỏ trên thân có ghi dòng chữ 555 VIP HOA VIỆT, đầu bật lửa gắn một đoạn ống nhựa màu trắng xanh và 01 (một) đoạn kim loại không rõ hình dạng); 01 (Một) cân tiểu ly vỏ màu đen kích thước (12,5x08x02)cm; 01 (Một) ống nhựa màu tím sọc trắng, một đầu Hn kín, một đầu hở được cắt nhọn, dài 5,5cm; 01 cái kéo bằng kim loại dài 10cm; 04 (Bốn) điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu đồng nhạt; 01 điện thoại hiệu GALAXY S7 màu đen; 01 điện thoại hiệu SAMSUNG E1200Y màu đen, tất cả đã qua sử dụng); 01 áo khoác da màu đen bên trong túi có số tiền 15.990.000 đồng (Mười lăm triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng).

Ngày 15/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk H ra quyết định trưng cầu giám định số: 72 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum giám định số mẫu vật đã thu được nghi là chất ma túy. Ngày 17/7/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum có Kết luận giám định số: 77/GĐTP-2019, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong trong phong bì thứ nhất gửi giám định là **ma túy**, có khối lượng: **0,4078 gam**, là loại **Methamphetamine**.

– Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2.1; M2.2; M2.3; M2.4; M2.5; M2.6; M2.7; M2.8; M2.9; M2.10) được niêm phong trong phong bì thứ hai gửi giám định là **ma túy**, có khối lượng: **2,9676 gam**, là loại **Methamphetamine.**

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 31/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk H tỉnh Kon Tum đã truy tố các bị cáo Trần Đình T, Bùi Phụ H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Đình T, Bùi Phụ H về tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Đình T từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai bốn) tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 12 tháng 7 năm 2019; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Phụ H từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 12 tháng 7 năm 2019.

Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đá, bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; tuyên trả lại cho bị cáo Trần Đình T 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A7, màu đồng nhạt; 01 (Một) điện thoại hiệu SAMSUNG GT-E1200Y màu đen và số tiền 490.000 đồng (Bốn trăm chín mươi ngàn đồng); Trả lại cho bị cáo Bùi Phụ H 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia loại phím bấm; số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi ngàn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo Bùi Phụ H và Trần Đình T phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 12/7/2019, tại ngã tư đường Hoàng Thị Loan thuộc địa phận Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum, lực lượng Công an thị trấn huyện Đăk H đã phát hiện bắt quả tang Bùi Phụ H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,4078 gam, là loại Methamphetamine để sử dụng. Đến 14 giờ 25 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk H Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà riêng của Trần Đình T phát hiện thu giữ 2,9676 gam ma túy, là loại Methamphetamine bị cáo tàng trữ để sử dụng. Vì vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk H truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hnh vi phạm tội*:

Hnh vi phạm tội của các bị cáo Bùi Phụ H, Trần Đình T đã xâm phạm đến chế độ quản lý của NH nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo nhận thức được ma túy là một loại chất gây nghiện mà nhà nước cấm, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự đối với bị cáo:*

Đối với bị cáo Bùi Phụ H: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự. Bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo có 01 (Một) tiền sự: ngày 23/10/2017 Công an huyện Đăk H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 750.000 đồng (bả trăm năm mươi ngàn đồng), bị cáo chưa chấp hành việc nộp phạt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Đình T: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Đối với tình tiết bị cáo T có ông ngoại tham gia phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam được Chủ tịch nước thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và làm nghĩa vụ quốc tế ở Campuchia được tặng Huy chương hạng ba. Đây không được coi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (Chỉ chấp nhận đối với các trường hợp là Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em ruột của bị cáo) nên không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] *Về hình phạt bổ sung:*

Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, bị cáo H có thu nhập trên 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) một tháng, bị cáo T có thu nhập trên 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) một tháng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp nhằm răn đe cho bị cáo cũng như có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung.

[6]*Về vật chứng của vụ án:*

- 01 (Một) phong bì thư đã niên phong số 77/GĐTP-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum, bên trong chứa 02 (Hai) mẫu vật được hoàn lại sau khi đã sử dụng một phần để giám định. Mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG PC09 SỐ: 77/GĐTP-2019", mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung " * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký ghi tên Nguyễn Hàn Ni, Đỗ Thị Thanh Huyền, Nguyễn Văn Diệu. Bên trong chứa 02 túi nilon, có khối lượng đã trừ bì lần lượt là: Túi nilon thứ nhất chứa mẫu vật M1 có khối lượng 0,4078 gam, túi nilon thứ hai chứa mẫu vật M2 có khối lượng 2,9152 gam là chất ma túy loại Methamphetamine là vật NH nước cấm tàng trữ, cấm lưu Hnh nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) hộp nhựa màu trắng đục, bên ngoài in chữ PUBG-K, kích thước (06x5x2,5)cm; 01 (Một) chai nhựa màu xanh bên trong đựng chất lỏng trong suốt, nắp chai nhựa màu nâu có đục lỗ, gắn 01 (Một) ống thủy tinh uốn cong và 01 (Một) ống nhựa mềm; 01 (Một) bật lửa màu đỏ trên thân có ghi dòng chữ 555 VIP HOA VIỆT, đầu bật lửa gắn một đoạn ống nhựa màu trắng xanh và 01 (một) đoạn kim loại không rõ hình dạng; 01 (Một) cân tiểu ly vỏ màu đen kích thước (12,5x08x02)cm; 01 (Một) ống nhựa màu tím sọc trắng, một đầu Hn kín, một đầu hở được cắt nhọn, dài 5,5cm; 01 cái kéo bằng kim loại dài 10cm. Đây là những vật chứng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 04 (Bốn) điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A7, màu đồng nhạt; 01 điện thoại hiệu Nokia loại phím bấm; 01 điện thoại hiệu SAMSUNG GT-E1200Y màu đen, tất cả đã qua sử dụng); đây là các tài sản cá nhân của các bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho các bị cáo.

- Tiền Việt Nam 610.000 đồng (Sáu trăm mười ngàn đồng) là tài tài sản cá nhân của các bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho các bị cáo.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 82B1 – 194.11 thuộc sở hữu của chị Lê Thị Thùy TR; 01 (Một) áo khoác da màu đen, 01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY S7 thuộc sở hữu của anh Trần Đình T; Số tiền 15.500.000 đồng (Mười lăm triệu năm trăm ngàn đồng) thuộc sở hữu của bà Vũ Thị N. Đây không phải là vật chứng của vụ án, Cơ quan chức năng đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn:*

Xét thấy cần tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo việc Thi hành án.

[8] *Các vấn đề khác:*

- Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của các bị cáo Bùi Phụ H và Trần Đình T. Bị cáo T khai mua của một người đàn ông tên Bi E ở thị trấn Đăk T, huyện

Đăk T để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm đối tượng nhưng không xác định được đối tượng nên chưa đủ căn cứ để xử lý.

[9] *Về án phí sơ thẩm:* Các bị cáo bị kết án phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Bùi Phụ H, Trần Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Phụ H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 12 tháng 7 năm 2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đình T 24 (Hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 12 tháng 7 năm 2019.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 2 Điều 35; Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt: bị cáo Bùi Phụ H số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), bị cáo Trần Đình T số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên:

Tich thu tiêu hủy: Toàn bộ số Ma túy loại Methamphetamine (vật chứng còn lại sau giám định) có tổng khối lượng 3,3754 gam là vật NH nước cấm lưu Hnh đựng trong 01 phong bì thư đã niên phong số 77/GĐTP-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum, bên trong chứa 02 (Hai) mẫu vật được hoàn lại sau khi đã sử dụng một phần để giám định. Mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG PC09 SỐ: 77/GĐTP-2019", mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung " * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký ghi tên Nguyễn Hàn Ni, Đỗ Thị Thanh Huyền, Nguyễn Văn Diệu; 01 (Một) hộp nhựa màu trắng đục, bên ngoài in chữ PUBG-K, kích thước (06x5x2,5)cm; 01 (Một) chai nhựa màu xanh bên trong đựng chất lỏng trong suốt, nắp chai nhựa màu nâu có đục lỗ, gắn 01 (Một) ống thủy tinh uốn cong và 01 (Một) ống nhựa mềm; 01 (Một) bật lửa màu đỏ trên thân có ghi dòng chữ 555 VIP HOA VIỆT, đầu bật lửa gắn một đoạn ống nhựa màu trắng xanh và 01 (một) đoạn kim loại không rõ hình dạng; 01 (Một) cân tiểu ly vỏ màu đen kích thước (12,5x08x02)cm; 01 (Một) ống nhựa màu tím sọc trắng, một đầu Hn kín, một đầu hở được cắt nhọn, dài 5,5cm; 01 cái kéo bằng kim loại dài 10cm.

Trả lại cho bị cáo Bùi Phụ H 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia loại phím bấm; số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi ngàn đồng).

Trả lại cho bị cáo Trần Đình T 03 (Ba) điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A7, màu đồng nhạt; 01 điện thoại hiệu SAMSUNG GT-E1200Y màu đen, tất cả đã qua sử dụng); số tiền 490.000 đồng (Bốn trăm chín mươi ngàn đồng).

(Các vật chứng có đặc điểm, hình dạng, kích thước như trong Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 16 tháng 01 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk H được ban Hnh kèm theo Quyết định chuyển vật chứng số: 02/QĐ-VKS ngày 31/12/2019 của VKSND huyện Đăk H).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Phụ H và Trần Đình T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách NH nước.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp Bản án được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi Hnh án dân sự; Thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk H;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk H;
- NH tạm giữ Công an huyện Đăk H
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Quý Nhân